

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/HSST
Ngày: 26/9/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vàng Thị Thu, Ông Lý Ngọc Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Tổng Chung- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phản Ha N, tên gọi khác: Không, sinh năm 1988, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phản Phu H (đã chết) và con bà: Pờ Mò B, sinh năm 1953; Bị cáo có chồng: Ly Gió H, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự chưa được xóa. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2023 tại nhà tạm giữ Công an, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Thành Hừ Đ, tên gọi khác: Không, sinh năm 1986, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Thành A G (đã chết) và con bà: Pờ Phà M, sinh năm 1950; Bị cáo có vợ: Ly Ha B, sinh năm 1989 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, 29/3/2023, đến ngày 07/4/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 29/3/2023 tại bản T, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, Phán Ha N, sinh năm: 1988 đã rủ Thành Hừ Đ, sinh năm: 1986, trú cùng bản T, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè đi đến bản Nhú Ma, xã Pa Ủ tìm mua Heroine về sử dụng. Đ đồng ý, rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đen, biển kiểm soát 25B1-669.08 (là xe máy của Đ) chở N đi đến bản Nhú Ma, xã Pa Ủ để tìm mua Heroine. Tại đây, N mua được của một người đàn ông dân tộc La Hủ, lạ mặt 02 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine N lấy một mảnh nilon màu hồng gói chung lại với nhau rồi cầm trong tay đi bộ quay ra chỗ Đ đang đợi và bảo Đ chở về nhà. Trên đường đi N nói cho Đ biết, N đã mua được Heroine và về đến nhà sẽ chia cho Đ sử dụng, Đ đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 05 phút cùng ngày, khi N và Đ đi đến khu vực bản T, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè thì bị tổ công tác Công an xã Pa Ủ, huyện Mường Tè đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát về an ninh trật tự yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện và thu giữ trong tay của Phán Ha N 02 gói Heroine (đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh và được gói chung lại với nhau thành một gói bằng một mảnh nilon màu hồng). Trước sự việc trên, tổ công tác Công an xã Pa Ủ, huyện Mường Tè đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 48/KLGD ngày 29/3/2023 của Người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: 02 gói vật chứng thu giữ của Phán Ha N và Thành Hừ Đ có tổng khối lượng là 0,16 gam (Không phải mười sáu gam).

Tại kết luận giám định số 386/GĐ-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 Mẫu chất bột, màu trắng (Ký hiệu Mẫu 01 và Mẫu 02) thu giữ của Phán Ha N và Thành Hừ Đ gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản cáo trạng số 105/CT- VKS-MT ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo Phán Ha N và Thành Hừ Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Phán Ha N và Thành Hừ Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phán Ha N từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù, xử phạt bị cáo Thành Hừ Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nilon gồm: 01 mảnh màu hồng và 02 mảnh màu xanh.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đen, biển kiểm soát 25B1-669.08.

Bị cáo Phán Ha N nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Bị cáo Thành Hừ Đ nhất trí với bản cáo trạng, phần tranh luận bị cáo đề nghị xin lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đen, biển kiểm soát 25B1-669.08.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về

chất ma túy, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 29/3/2023, Phán Ha N rủ Thành Hừ Đ điều khiển xe máy chở N đi mua Heroine tại bản Nhú Ma, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè để sử dụng. Đến 12 giờ 05 phút cùng ngày, khi N và Đ về đến bản T, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an xã Pa Ủ bắt quả tang N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,16 gam Heroine. Mặc dù Đ biết rõ mục đích của N nhưng vẫn dùng xe máy của mình chở N đi mua Heroine nên Đ và N đồng phạm với nhau và cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,16 gam Heroine. Do đó đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phán Ha N và Thành Hừ Đ phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo Phán Ha N: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 77/QĐ-XPHC, ngày 21/9/2022 của Công an nhân dân huyện Mường Tè áp dụng điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, xử phạt hành chính đối với Phán Ha N với số tiền là 2.000.000 đồng về hành vi : “*Trộm cắp tài sản*”. Tính đến thời điểm phạm tội này bị cáo chưa được xóa tiền sự.

[4] Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo Phán Ha N và Thành Hừ Đ: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc chuẩn bị trước. Nhưng Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Phán Ha N là người khởi xướng, rủ Thành Hừ Đ cùng thực hiện hành vi phạm tội, Thành Hừ Đ thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức. Nên khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo về hành vi phạm tội của mình Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho các bị cáo và việc xử lý vật chứng là phù hợp cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị

cáo thì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản đảm bảo thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với 0,16 gam Heroine bị cáo N khai mua của một người đàn ông dân tộc La Hủ không rõ nhân thân, lai lịch với giá 100.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng:

Vật chứng còn lại gồm: 03 mảnh nilon gồm: 01 mảnh màu hồng và 02 mảnh màu xanh, đều không còn giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy của Thành Hừ Đ, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được xin lại vì đây là phương tiện duy nhất và là tài sản chung của gia đình bị cáo. Hội đồng xét xử không chấp nhận vì bị cáo đã dùng chiếc xe máy làm phương tiện để đi mua Heroine. Nên cần tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH 14. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đều sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Phấn Ha N và Thành Hừ Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14.

Xử phạt bị cáo Phấn Ha N 01 (*một*) năm 08 (*tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023.

Xử phạt bị cáo Thành Hừ Đ 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 (*chín*) ngày tạm giữ, từ ngày 29/3/2023 đến ngày 07/4/2023. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nilon gồm: 01 mảnh màu

hồng và 02 mảnh màu xanh.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đen, biển kiểm soát 25B1-669.08.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 14/9/2023).

3. Án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (04);
- THADS huyện (01);
- Các bị cáo (02);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình